

SỞ Y TẾ THÁI BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Số: 493/YCBG-BV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 17 tháng 04 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Hiện nay, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá các gói thầu mua sắm các linh kiện sửa chữa máy móc trang thiết bị.

Căn cứ vào Biên bản họp thường trực hội đồng khoa học kỹ thuật ngày 10/04/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh về việc thống nhất danh mục, số lượng, thông số kỹ thuật phụ kiện, linh kiện mua sắm với nội dung cụ thể như sau:

Nội dung 1: Mua sắm bóng đèn Xenon phục vụ sửa chữa hệ thống nội soi tiêu hóa hãng Fujifilm tại khoa Nội tiêu hóa.

Nội dung 2: Mua sắm phụ kiện sửa chữa hệ thống phẫu thuật nội soi hãng Karl Storz tại khoa Gây mê hồi sức.

Nội dung 3: Mua sắm linh kiện, phụ kiện sửa chữa và bảo dưỡng máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp STERRAD 100S tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.

Nội dung 4: Mua sắm bóng đèn phục vụ sửa chữa máy xét nghiệm đông máu tại khoa Huyết học truyền máu.

Nội dung 5: Mua sắm linh kiện, sửa chữa cho hệ thống máy xạ trị gia tốc tại Trung tâm Ung bướu.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình
Địa chỉ: Số 530, Đường Lý Bôn, Phường Quang Trung, Thành Phố. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận:
 - Hồ sơ pháp lý và hồ sơ sản phẩm: Mr. Lê Thành Chung – PTP. Vật tư thiết bị y tế, số điện thoại: 0932.228.969
 - Bảng báo giá: Ms. Phan Minh Ánh- phòng Tài chính kế toán, số điện thoại: 0336.846.632 – email: quanlydauthau.bvdktinhthaibinh@gmail.com.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Hồ sơ pháp lý và hồ sơ sản phẩm: Mr. Lê Thành Chung – PTP. Vật tư thiết bị y tế, số điện thoại: 0932.228.969

- Hồ sơ pháp lý gồm:

- + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
 - Hồ sơ sản phẩm gồm:
 - + Catalog, hình ảnh sản phẩm
- (Tài liệu gửi về Bệnh viện phải được niêm phong theo quy định).

3.2. Bảng báo giá (Theo mẫu báo giá đính kèm):

- Bản ký đóng dấu: Gửi về Ms. Phan Minh Ánh, phòng Tài chính kế toán, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình. Địa chỉ: Số 530, Lý Bôn, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (Tài liệu gửi về Bệnh viện phải được niêm phong theo quy định).

- File mềm: gửi vào email: quanlydauthau.bvdkinhthaibinh@gmail.com.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 7h ngày 19 tháng 4 năm 2024 đến hết 17h ngày 03 tháng 5 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa, dịch vụ.

Nội dung 1 : Mua sắm bóng đèn Xenon phục vụ sửa chữa hệ thống nội soi tiêu hóa hăng Fujifilm tại khoa Nội tiêu hóa

STT	Danh mục	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
1	Bóng đèn xenon	- Công suất: 300 W - Dòng điện: 20 A - Điện áp: 15V - Đầu ra bức xạ: 50W - Nhiệt độ màu: 6100K	01	Cái	Dùng tương thích với hệ thống nội soi tiêu hóa, Model: VP-3500HD, Hãng sản xuất: Fujifilm

Nội dung 2: Mua sắm phụ kiện sửa chữa hệ thống phẫu thuật nội soi hăng Karl Storz tại khoa Gây mê hồi sức.

STT	Danh mục	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Dây cao tần đơn cực, chân cắm cỡ 4mm, chiều dài 4m	Dây cao tần đơn cực, chân cắm cỡ 4mm, chiều dài 4m	Chiếc	4
2	Dây cao tần đơn cực, chiều dài 300cm, sử dụng với điện cực 2 chân cắm	Dây cao tần đơn cực, chiều dài 300cm, sử dụng với điện cực 2 chân cắm	Chiếc	2
3	Điện cực phẫu tích và cầm máu, đầu hình chữ L, vỏ bọc cách điện, có chân	Điện cực phẫu tích và cầm máu, đầu hình chữ L, vỏ bọc cách điện,	Chiếc	4

STT	Danh mục	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
	cắm đốt điện đơn cực. Cỡ 5mm, chiều dài 36cm	có chân cắm đốt điện đơn cực. Cỡ 5mm, chiều dài 36cm		
4	Vỏ ngoài cách điện, có đầu tưới để vệ sinh. Cỡ 5mm, chiều dài 36cm	Vỏ ngoài cách điện, có đầu tưới để vệ sinh. Cỡ 5mm, chiều dài 36cm	Chiếc	12
5	Ống soi HOPKINS hướng nhìn 30 độ, đường kính 10mm, chiều dài làm việc 31cm, có thể hấp tiệt trùng, sử dụng thấu kính hình gậy, đầu ống có bọc saphia chống xước	Ống soi HOPKINS hướng nhìn 30 độ, đường kính 10mm, chiều dài làm việc 31cm, có thể hấp tiệt trùng, sử dụng thấu kính hình gậy, đầu ống có bọc saphia chống xước	Chiếc	3
6	Hàm forceps kẹp và phẫu tích Clickline KELLY. Hàm dài 22mm, hoạt động kép. Cỡ 5mm, chiều dài 36cm	Hàm forceps kẹp và phẫu tích Clickline KELLY. Hàm dài 22mm, hoạt động kép. Cỡ 5mm, chiều dài 36cm	Chiếc	2
7	Hàm forceps kẹp Clickline. Có răng cưa không gây tổn thương, hàm dài 26mm, mở cửa sổ, hoạt động đơn. Cỡ 5mm, chiều dài 36cm	Hàm forceps kẹp Clickline. Có răng cưa không gây tổn thương, hàm dài 26mm, mở cửa sổ, hoạt động đơn. Cỡ 5mm, chiều dài 36cm	Chiếc	2
8	Hàm forceps kẹp clickline BABCOCK, có răng cưa không gây tổn thương, mở cửa sổ, hoạt động kép, hàm dài 18mm. Cỡ 5mm, chiều dài 36cm	Hàm forceps kẹp clickline BABCOCK, có răng cưa không gây tổn thương, mở cửa sổ, hoạt động kép, hàm dài 18mm. Cỡ 5mm, chiều dài 36cm	Chiếc	2
9	Van đa năng cho trocar size 11mm	Van đa năng cho trocar size 11mm	Chiếc	4
10	Van đa năng cho trocar size 6mm	Van đa năng cho trocar size 6mm	Chiếc	4
11	Nắp cao su dùng cho trocar cỡ 11mm	Nắp cao su dùng cho trocar cỡ 11mm	Chiếc	12
12	Nắp cao su dùng cho trocar cỡ 6mm	Nắp cao su dùng cho trocar cỡ 6mm	Chiếc	12
13	Dây dẫn sáng bằng sợi quang, đầu nối thẳng, chịu nhiệt tốt, có khoá an toàn, đường kính 4.8 mm, dài 250 cm	Dây dẫn sáng bằng sợi quang, đầu nối thẳng, chịu nhiệt tốt, có khoá an toàn, đường kính 4.8 mm, dài 250 cm	Chiếc	4
14	Xylanh bơm rửa bàng quang 150cc	Xylanh bơm rửa bàng quang 150cc	Chiếc	1
15	Dây cao tần đơn cực, dài 300cm, đầu cắm 4mm	Dây cao tần đơn cực, dài 300cm, đầu cắm 4mm	Chiếc	2

STT	Danh mục	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
16	Vỏ trong xoay được, cho vỏ soi cắt đoạn có ngàm cơ học, cỡ 26 Fr	Vỏ trong xoay được, cho vỏ soi cắt đoạn có ngàm cơ học, cỡ 26 Fr	Chiếc	2
17	Ống kính nội soi quang học HOPKINS, hướng nhìn 30 độ, đường kính 4mm, có thể hấp tiết trùng, trong lòng có gắn thấu kính hình gậy bằng thủy tinh giúp tăng trường nhìn, đầu ống có bọc saphia chống xước	Ống kính nội soi quang học HOPKINS, hướng nhìn 30 độ, đường kính 4mm, có thể hấp tiết trùng, trong lòng có gắn thấu kính hình gậy bằng thủy tinh giúp tăng trường nhìn, đầu ống có bọc saphia chống xước	Chiếc	1
18	Ruột Pipolar (Hàm forceps lưỡng cực TAKE-APART, hàm rộng 3 mm. Cỡ 5mm. Chiều dài 33cm.)	Ruột Pipolar (Hàm forceps lưỡng cực TAKE-APART, hàm rộng 3 mm. Cỡ 5mm. Chiều dài 33cm.)	Chiếc	4
19	Optic 70 độ (Ống kính nội soi quang học HOPKINS, hướng nhìn 70 độ, đường kính 4mm, chiều dài 30 cm, có thể hấp tiết trùng, sử dụng thấu kính hình gậy, thị kính có bọc saphia chống xước)	Optic 70 độ (Ống kính nội soi quang học HOPKINS, hướng nhìn 70 độ, đường kính 4mm, chiều dài 30 cm, có thể hấp tiết trùng, sử dụng thấu kính hình gậy, thị kính có bọc saphia chống xước)	Chiếc	1
20	Tay cắt u xơ 1 chân (Tay cắt nội soi đơn cực)	Tay cắt u xơ 1 chân (Tay cắt nội soi đơn cực)	Chiếc	1
21	Tay cắt u xơ 2 chân (Tay cắt nội soi lưỡng cực)	Tay cắt u xơ 2 chân (Tay cắt nội soi lưỡng cực)	Chiếc	1
22	Kim mang kim nội soi (Kim kẹp kim RASSWEILER, hàm thẳng, tay cầm thẳng. Cỡ 5 mm, chiều dài 33 cm.)	Kim mang kim nội soi (Kim kẹp kim RASSWEILER, hàm thẳng, tay cầm thẳng. Cỡ 5 mm, chiều dài 33 cm.)	Chiếc	3
23	Kim mang kim nội soi (Kim kẹp kim RASSWEILER, hàm cong trái, mảnh. Cỡ 5 mm, chiều dài 33 cm)	Kim mang kim nội soi (Kim kẹp kim RASSWEILER, hàm cong trái, mảnh. Cỡ 5 mm, chiều dài 33 cm)	Chiếc	1
24	Vòi hút nội soi (Ống tưới hút, bề mặt chống lóa, có lỗ bên hông, van khóa điều khiển bằng một tay, cỡ 5 mm, dài 36 cm)	Vòi hút nội soi (Ống tưới hút, bề mặt chống lóa, có lỗ bên hông, van khóa điều khiển bằng một tay, cỡ 5 mm, dài 36 cm)	Chiếc	1
25	Củ vòi hút (Tay cầm của ống tưới hút, có van khoá 2 chiều, có thể hấp tiết trùng,	Củ vòi hút (Tay cầm của ống tưới hút, có van khoá 2 chiều, có thể	Chiếc	2

STT	Danh mục	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
	sử dụng cho ống tưới hút cỡ 3, 3.5 và 5 mm)	hấp tiết trực, sử dụng cho ống tưới hút cỡ 3, 3.5 và 5 mm)		
26	Hàm forceps kẹp Clickline, nhiều răng, hàm rộng 4.8mm, dài 14mm, hoạt động đơn, dùng để kẹp chính xác và không gây tổn thương. Cỡ 5mm, chiều dài 36cm	Hàm forceps kẹp Clickline, nhiều răng, hàm rộng 4.8mm, dài 14mm, hoạt động đơn, dùng để kẹp chính xác và không gây tổn thương. Cỡ 5mm, chiều dài 36cm	Chiếc	2
27	Lưỡi kéo cong Clickline, hàm hoạt động kép, có răng cưa, hàm dài 20mm, cỡ 5mm, chiều dài 36mm	Lưỡi kéo cong Clickline, hàm hoạt động kép, có răng cưa, hàm dài 20mm, cỡ 5mm, chiều dài 36mm	Chiếc	2
28	Dây đốt điện lưỡng cực (Dây cao tần lưỡng cực, chiều dài 300 cm)	Dây đốt điện lưỡng cực (Dây cao tần lưỡng cực, chiều dài 300 cm)	Chiếc	4
29	Forceps gấp sỏi cỡ 4 Fr, thân cứng, chiều dài 60 cm, hàm hoạt động kép, sử dụng với ống soi niệu quản bể thận.	Forceps gấp sỏi cỡ 4 Fr, thân cứng, chiều dài 60 cm, hàm hoạt động kép, sử dụng với ống soi niệu quản bể thận.	Chiếc	1
30	Forceps gấp sỏi cỡ 5 Fr, thân cứng, chiều dài 60 cm, hàm hoạt động kép, sử dụng với ống soi niệu quản bể thận.	Forceps gấp sỏi cỡ 5 Fr, thân cứng, chiều dài 60 cm, hàm hoạt động kép, sử dụng với ống soi niệu quản bể thận.	Chiếc	1

Nội dung 3: Mua sắm linh kiện, phụ kiện sửa chữa và bảo dưỡng máy tiết khuẩn nhiệt độ thấp STERRAD 100S tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.

STT	Danh mục	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bộ kim hút hóa chất	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ van kim hút hút hóa chất máy tiết khuẩn Sterrad 100S - Dùng để truyền hóa chất tiết khuẩn từ băng hóa chất vào buồng tiết khuẩn máy STERRAD 100S/ Johnson & Johnson - Độ xi tối đa: 2 x 10E-6 mbar.lít/giây 	Bộ	01
2	Bộ nguồn phát sóng Plasma	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn điện sử dụng: 90-264 VAC, 47-63 Hz - Điện cực ra cách ly: 49-54 KHz, tối đa 8 micro giây. - Điện áp khởi động: 490-520 V 	Bộ	01

STT	Danh mục	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Điện áp danh nghĩa: 390-415 V - Công suất nguồn: 400W		
3	Bộ bảo dưỡng định kỳ cấp 1	- Bộ bảo dưỡng định kỳ cấp 1 cho máy STERRAD 100S/ Johnson & Johnson, được thay thế sau mỗi 750 chu kỳ hoặc 6 tháng (tùy theo điều kiện nào đến trước), bao gồm các phụ tùng của máy tiết khuẩn bị hao mòn hoặc xuống cấp sau quá trình sử dụng - Bộ bảo dưỡng bao gồm: bộ lọc dầu, chai rỗng (dùng đựng dầu thải), miếng thấm dầu	Bộ	01
4	Bộ bảo dưỡng định kỳ cấp 2	- Bộ bảo dưỡng định kỳ cấp 2 cho máy STERRAD 100S/ Johnson & Johnson, được thay thế sau mỗi 2250 chu kỳ hoặc 12 tháng (tùy theo điều kiện nào đến trước), bao gồm các phụ tùng của máy tiết khuẩn bị hao mòn hoặc xuống cấp sau quá trình sử dụng - Bộ bảo dưỡng bao gồm: Vòng đệm cao su cửa buồng, bộ lọc gió Hepa, bộ chuyển đổi xúc tác, miếng cách ly điện cực, miếng chặn ngăn dưới, miếng chặn ngăn trên, bộ nối chuyển đổi, ốc loại A SST #6 X.500, ốc loại A SST #6 X.625, Lọc hơi nước, long đen #6 AN960	Bộ	01
5	Bẫy nước	- Bẫy nước tự động xả nước trong hệ thống khí nén của máy tiết khuẩn dụng cụ y tế STERRAD 100S/ Johnson & Johnson	Bộ	01

Nội dung 4: Mua sắm bóng đèn phục vụ sửa chữa máy xét nghiệm đông máu tại khoa Huyết học truyền máu

STT	Danh mục	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
1	Bóng đèn Halogen	- Điện áp 12V - Công suất 24W - Bao gồm bóng đèn, bản kim loại, dây điện và giắc cắm nhanh	09	Cái	Dùng tương thích với máy xét nghiệm đông máu CS200i, Hãng sản xuất: Sysmex

Nội dung 5: Mua sắm linh kiện, sửa chữa cho hệ thống máy xạ trị gia tốc tại Trung tâm Ung bướu

STT	Danh mục	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Lá phản xạ REFLECTOR định dạng vị trí MLCi2 cho máy xạ trị gia tốc (MLC/MLCi2 reflector space kit)	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng: phản xạ ánh sáng. - Các tấm phản xạ ở trên bề mặt trên của mỗi lá chì trong ngân hàng lá BLD. Kích thước của các tấm phản xạ cắt trước là 2,6mm x 4mm (WxL), mặt phản xạ tham chiếu có hình tròn với đường kính 4,8mm. 	Bộ	01	
2	Gương phản xạ trường chiếu vị trí lá chuẩn trực (Mirror Assembly)	<ul style="list-style-type: none"> - Phản xạ trường ánh sáng bằng các tấm gương phản xạ. Mục đích để tạo ra chùm tia ánh sáng mô phỏng lại trường chiếu xạ thực tế lên bệnh nhân. Trung tâm của trường chiếu xạ được đánh dấu bằng tấm Mylar Screen gắn ở cửa sổ đầu ra của đầu máy Gantry. - Phản xạ ánh sáng để phản hồi vị trí chính xác của các lá chì MLC. - Vật liệu: <ul style="list-style-type: none"> + Tấm mylar có độ dày : 0,01 mm + Tạo bởi vật liệu aluminized polyester film. + Khung: hợp kim. 	Cái	01	Dùng tương thích với Hệ thống máy xạ trị - Model: PRECISE - Hãng sx: Elekta - Nước sx: Anh
3	Ổn áp tự động (Voltage Stabilazer)	<ul style="list-style-type: none"> Hệ thống ổn áp 3 pha tự động. - Đầu vào: 300-450V/ 45-65Hz - Đầu ra: 400/230V ±5% - Công suất: ≥45kVA 	Cái	01	

STT	Danh mục	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian đáp ứng thay đổi điện áp: 0.4-1s - Điều khiển bằng động cơ servo 1 chiều 			
4	Buồng ion cho bộ đo liều của máy xạ trị gia tốc (Ion chamber for Dosimetry)	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu dò đo liều tuyệt đối dành cho Photon FC-65G - Đường kính ngoài buồng: 44mm - Chiều cao: 10mm - Đường kính thân buồng: 10mm - Chiều dài: 50mm 	Cái	01	
5	Bo mạch khối xử lý dữ liệu XVI (Servo Input Board (SIB) Digital 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Bo mạch SIB sử dụng bộ vi xử lý tín hiệu số để thực hiện các chức năng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Thu nhận các xung điện từ các đĩa tín hiệu trong buồng ion hóa. + Thực hiện việc hiệu chuẩn lỗi. + Cung cấp các tín hiệu theo dõi và Servo. - Các tín hiệu đầu ra này từ bo mạch SIB điều khiển và giám sát dòng điện đi qua các cuộn nam châm điện lái chùm tia (cuộn 2R và 2T) và điều khiển dòng điện của sợi đốt Cathode súng điện tử. 	Cái	01	
6	Sợi đốt súng điện tử cho máy xạ trị gia tốc (SP KIT CATH FIL CARR ASSY)	<ul style="list-style-type: none"> Dùng để phát xạ Electron vào ống dẫn sóng để tạo chùm electron. - Vật liệu sợi đốt: 100% Tungsten - Đường kính sợi đốt: 0,3 mm - Chiều dài sợi đốt: 26,4mm - Điện trở: 0,054 Ohms ($\pm 3\%$ tại nhiệt độ 25 độ C) - Nhiệt độ hoạt động bình thường: ≥ 22226 độ C/ 4038 độ F - Mức chân không: 10^{-5} Torr. 	Cái	01	

STT	Danh mục	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
7	Bộ nguồn cấp PSU bơm Ion máy xạ trị gia tốc (PSU ion pump)	<ul style="list-style-type: none"> - Điện áp đầu vào: 100-240 Vac \pm 10% - Tần số: 50/60 Hz \pm 5% - Công suất: 200VA - Bảo vệ dòng đầu vào: 5A - Số kênh đầu ra: \geq 2 - Điện áp đầu ra: 5000V +1/-5 % 	Bộ	01	
8	Đầu bơm chân không (bộ tăng trường lực) của ống dẫn sóng chùm tia máy xạ trị gia tốc.	<p>Công dụng: Bơm ion, tạo môi trường chân không trong ống dẫn sóng, hoạt động liên tục để duy trì chân không và gia tốc hạt electron trong ống dẫn sóng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điện áp hoạt động: 5kV + 10%. - Nhiệt độ nóng chảy tối đa: 220°C - Dải áp suất hoạt động tối thiểu: $1 \times 10^{-4} - 10^{-11}$ mBar - Tốc độ bơm: \geq 35 L/ giây 	Cái	02	
9	Dịch vụ kiểm định hệ thống sau sửa chữa	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm định theo quy chuẩn QCVN 13:2017/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với máy gia tốc tuyến tính dùng trong xạ trị - Kiểm định chuẩn liều tuyệt đối, liều điều trị đối với tất cả các mức năng lượng của 01 máy Linac. - Kiểm tra các thông số máy. 	Lần	01	

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình (Số 530, Lý Bôn, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình).

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không

- Dự kiến Thanh toán: Trong vòng 90 ngày từ ngày bàn giao nghiệm thu.

5. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp gửi báo giá:

- Báo giá ghi rõ số điện thoại liên hệ khi cần thiết.

- Gửi kèm ủy quyền của hãng sản xuất hoặc đơn vị cung cấp tại Việt Nam (nếu có).

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình kính mời đại diện các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam tham gia báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên. /.

Nơi nhận

- Như kính gửi
- Lưu: VT, VTTBYT, TCKT.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
TS. BSK II. *Lại Đức Lợi*



Mẫu báo giá



Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Tỉnh Thái Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa Tỉnh Thái Bình, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Sản xuất ⁽⁶⁾	Số lượng/Khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:....., kể từ ngày....tháng....năm.....[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngàytháng....năm...[ghi ngày....tháng...năm...kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết



- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá..

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

....., ngàytháng.....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.



(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

